

Bản tin Pháp luật

NGHỊ ĐỊNH 102/2026/NĐ-CP: SIẾT CHẶT CHẾ TÀI ĐỐI VỚI VI PHẠM VỀ TẬP TRUNG KINH TẾ

Tháng 4 năm 2026

Ngày 31/03/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 102/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2019/NĐ-CP (“**Nghị định 75**”) về xử phạt hành chính trong lĩnh vực cạnh tranh (“**Nghị định 102**”). Nghị định 102 sẽ có hiệu lực từ ngày 20/05/2026, với dự kiến sẽ có tác động đáng kể đến hoạt động M&A và việc tuân thủ các quy định về cạnh tranh nói chung và thực hiện tập trung kinh tế (“**TTKT**”) nói riêng của các doanh nghiệp tại Việt Nam.

Thay đổi chính đối với các hành vi vi phạm về TTKT

Làm rõ cách xác định doanh thu và khung phạt trong xử lý vi phạm TTKT

Nghị định 102 đã sửa đổi, bổ sung một số quy định quan trọng nhằm làm rõ cách xác định doanh thu trên thị trường liên quan và xử lý các trường hợp đặc thù, với các điểm đáng chú ý sau:¹

- Mở rộng áp dụng khung phạt (từ 100 – 200 triệu đồng) đối với trường hợp vi phạm mà (i) doanh thu trên thị trường liên quan bằng 0, hoặc (ii) các bên tham gia TTKT không có mối liên hệ cạnh tranh hay chuỗi cung ứng (không cùng thị trường liên quan, không theo chiều dọc, không hỗ trợ);
- Làm rõ nguyên tắc xác định tổng doanh thu trên thị trường liên quan: Trong trường hợp các doanh nghiệp tham gia TTKT là các doanh nghiệp kinh doanh ở các công đoạn khác nhau trong cùng một chuỗi sản xuất, phân phối, cung ứng đối với một loại hàng hóa, dịch vụ nhất định hoặc ngành, nghề kinh doanh của các doanh nghiệp tham gia TTKT là đầu vào của nhau hoặc hỗ trợ cho nhau (yếu tố chiều dọc hoặc hỗ trợ), tổng doanh thu sẽ được xác định trên tất cả các thị trường liên quan đến hành vi vi phạm, thay vì chỉ một thị trường riêng lẻ.

¹ Điều 4.3 và 4.4 Nghị định 75, sửa đổi, bổ sung bởi Điều 2.1 và 2.2 Nghị định 102.

Những sửa đổi, bổ sung này góp phần tăng tính minh bạch và nhất quán trong việc áp dụng chế tài, đồng thời xử lý khoảng trống pháp lý trong các trường hợp doanh thu bằng 0 (không) hoặc các bên không có quan hệ thị trường trực tiếp.

Phân hóa mức phạt tiền trên cơ sở quy mô doanh nghiệp với vi phạm không thông báo TTKT

Nghị định 102 thay đổi đáng kể cách quy định mức phạt tiền đối với hành vi vi phạm không thông báo TTKT. Theo đó, mức phạt được chuyển từ cơ chế tính hoàn toàn theo tỷ lệ doanh thu sang mức phạt tiền cố định (với mức trần không vượt quá 5% doanh thu). Cụ thể:

Nghị định 75	Nghị định 102	
<ul style="list-style-type: none"> ✓ Phạt tiền từ 01% đến 05% tổng doanh thu* ✓ Áp dụng đối với từng doanh nghiệp tham gia TTKT vi phạm (bất kể quy mô) 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Phạt tiền từ 500 triệu đồng đến 1 tỷ đồng ✓ Áp dụng với: Từng doanh nghiệp TTKT có tổng tài sản trên thị trường Việt Nam, doanh thu bán ra <u>và</u> doanh số mua vào trên thị trường Việt Nam đạt dưới 3.000 tỷ đồng** 	Giới hạn không vượt quá 05% tổng doanh thu* của doanh nghiệp vi phạm
	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Phạt tiền từ 1 tỷ đồng đến 2 tỷ đồng ✓ Áp dụng với: Từng doanh nghiệp TTKT có tổng tài sản trên thị trường Việt Nam <u>hoặc</u> tổng doanh thu bán ra <u>hoặc</u> tổng doanh số mua vào trên thị trường Việt Nam đạt từ 3.000 tỷ đồng trở lên** 	
Ghi chú: * Tổng doanh thu trên thị trường liên quan trong năm tài chính liền kề ** Tính trong năm tài chính liền kề		

Theo Nghị định 75, hành vi không thông báo TTKT có thể bị xử phạt cao nhất lên tới 5% tổng doanh thu, dẫn đến khả năng doanh nghiệp vi phạm phải chịu mức phạt rất lớn, có thể lên đến 150 tỉ đồng đối với doanh nghiệp có doanh thu 3.000 tỷ đồng. Việc sửa đổi theo hướng áp dụng mức tiền phạt cố định đối với các hành vi vi phạm này không chỉ tăng cường tính hợp lý và răn đe mà còn góp phần bảo đảm tính khả thi trong thực tiễn áp dụng.

Tăng cường chế tài xử lý đối với các vi phạm khác về TTKT

Các quy định về chế tài xử lý đối với các vi phạm khác về TTKT được tóm tắt theo bảng sau đây:

Hành vi vi phạm	Nghị định 75	Nghị định 102
Thực hiện TTKT khi chưa có thông báo kết quả thẩm định sơ bộ hoặc quyết định của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia (“UBCTQG”) trong	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Phạt tiền từ 01% đến 05% tổng doanh thu* ✓ Áp dụng đối với từng doanh nghiệp TTKT 	Tương tự mức phạt đối với hành vi không thông báo TTKT (với mức trần không vượt quá 05% doanh thu*)

Hành vi vi phạm	Nghị định 75	Nghị định 102	
trường hợp phải thẩm định chính thức ²			
Thực hiện TTKT nhưng không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ điều kiện được thể hiện trong quyết định về TTKT ³	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Phạt tiền từ 01% đến 03% tổng doanh thu* ✓ Áp dụng đối với từng doanh nghiệp TTKT 	Mức phạt không thay đổi so với Nghị định 75	Bổ sung biện pháp khắc phục hậu quả: ⁴ <ul style="list-style-type: none"> ✓ Buộc thực hiện đầy đủ điều kiện được thể hiện trong quyết định về TTKT.
Thực hiện TTKT trong trường hợp bị cấm ⁵	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Phạt tiền từ 01% đến 03% tổng doanh thu* ✓ Áp dụng đối với từng doanh nghiệp TTKT 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Phạt tiền từ 01% đến 05% tổng doanh thu* ✓ Áp dụng với: từng doanh nghiệp tham gia TTKT 	Bổ sung biện pháp khắc phục hậu quả: ⁶ <ul style="list-style-type: none"> ✓ Buộc chia, tách doanh nghiệp đã sáp nhập hoặc hợp nhất; ✓ Buộc bán lại một phần hoặc toàn bộ vốn góp, tài sản mà doanh nghiệp đã mua đối; ✓ Buộc chịu sự kiểm soát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về giá mua, giá bán hàng hóa, dịch vụ hoặc các điều kiện giao dịch khác trong hợp đồng của doanh nghiệp nhận sáp nhập, doanh nghiệp mới hình thành sau TTKT, doanh nghiệp mua lại hoặc doanh nghiệp liên doanh.
Ghi chú: * Tổng doanh thu trên thị trường liên quan trong năm tài chính liền kề			

Việc bổ sung các biện pháp khắc phục hậu quả mang tính can thiệp trực tiếp, đặc biệt đối với trường hợp thực hiện TTKT bị cấm, thể hiện xu hướng siết chặt quản lý của cơ quan nhà nước và tăng cường can thiệp cấu trúc thị trường thay vì chỉ xử phạt. Đây cũng là những công cụ mạnh nhằm duy trì một môi trường cạnh tranh công bằng, bình đẳng và minh bạch.

Bãi bỏ một số hình thức xử phạt bổ sung

Nhằm bảo đảm sự phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Nghị định 102 đã bãi bỏ hình thức xử phạt bổ sung là thu hồi Giấy

² Điều 15.1 Nghị Định 75, được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 6.1 Nghị Định 102.

³ Điều 15.2 Nghị Định 75, được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 6.2 Nghị định 102.

⁴ Điều 15 Nghị định 75, được bổ sung bởi Điều 6.3 Nghị định 102.

⁵ Điều 15.2 Nghị Định 75, được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 6.3 Nghị định 102.

⁶ Điều 15 Nghị định 75, được bổ sung bởi Điều 6.3 Nghị định 102.

chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với các doanh nghiệp được hình thành⁷ từ hành vi hợp nhất doanh nghiệp hoặc liên doanh giữa các doanh nghiệp bị cấm theo quy định tại Điều 30 Luật Cạnh tranh.

Siết trách nhiệm cung cấp thông tin

Nghị định 102 đã tăng mức xử phạt đối với hành vi không cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền đối với các bên tham gia TTKT trong quá trình điều tra, xử lý vụ việc cạnh tranh, từ mức tối đa 20.000.000 đồng lên 30.000.000 đồng.⁸ Mức xử phạt tối đa lên đến 50.000.000 đồng áp dụng đối với doanh nghiệp tham gia TTKT, doanh nghiệp nộp Hồ sơ Thông báo TTKT ("**Hồ Sơ TTKT**") có các hành vi sau đây:

- Không cung cấp thông tin, tài liệu theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền trong quá trình điều tra, xử lý vụ việc cạnh tranh;
- Cung cấp hoặc cưỡng ép người khác cung cấp thông tin, tài liệu gian dối, không trung thực hoặc làm sai lệch thông tin, tài liệu;
- Che giấu, tiêu hủy các thông tin, tài liệu liên quan đến vụ việc cạnh tranh.

Về biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm quy định về cung cấp thông tin, so với Nghị định 75 (chỉ yêu cầu cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu), Nghị định 102 đã nâng chuẩn nghĩa vụ này bằng việc bổ sung yêu cầu về tính trung thực của thông tin, tài liệu, qua đó tăng cường trách nhiệm của doanh nghiệp trong quá trình cung cấp dữ liệu.

Điểm đáng chú ý, UBCTQG sẽ có quyền bãi bỏ thông báo về tính đầy đủ, hợp lệ của Hồ Sơ TTKT nếu phát hiện một trong các bên nộp Hồ Sơ TTKT có các hành vi (ii) và (iii) nêu trên, dẫn đến làm sai lệch kết quả thông báo thẩm định sơ bộ hoặc quyết định về việc TTKT (trong trường hợp phải thẩm định chính thức) theo quy định của Luật Cạnh Tranh.⁹

Điều chỉnh thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính

Nghị định 102 bổ sung một số thẩm quyền cho Chủ tịch UBCTQG trong xử lý vi phạm hành chính liên quan đến TTKT và cạnh tranh không lành mạnh bao gồm: (i) Buộc loại bỏ yếu tố vi phạm trên hàng hóa, bao bì hàng hóa, phương tiện kinh doanh, vật phẩm; (ii) Buộc thực hiện đầy đủ điều kiện được thể hiện trong quyết định về TTKT.

Trong khi đó, một số thẩm quyền của Chủ tịch UBCTQG sẽ bị bãi bỏ theo Nghị định 102 như sau:

- Phạt cảnh cáo;¹⁰
- Tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề hoặc đình chỉ hoạt động từ 06 tháng đến 12 tháng;¹¹
- Buộc cơ cấu lại doanh nghiệp lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, lạm dụng vị trí độc quyền;¹²

⁷ Điều 7 và Điều 8 Nghị định 102.

⁸ Điều 22.2 Nghị Định 75, được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 9.1 Nghị Định 102.

⁹ Điều 9.4 Nghị Định 102.

¹⁰ Điều 26.1 Nghị Định 75, được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 11.2 Nghị Định 102.

¹¹ Điều 26.3 Nghị Định 75, được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 11.3 Nghị Định 102.

¹² Điều 26.3 Nghị Định 75, được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 11.3 Nghị Định 102.

- Buộc khôi phục các điều kiện phát triển kỹ thuật, công nghệ mà doanh nghiệp đã cản trở;¹³
- Buộc loại bỏ các điều kiện bất lợi đã áp đặt cho khách hàng;¹⁴
- Buộc khôi phục lại các điều khoản hợp đồng, hợp đồng đã thay đổi hoặc hủy bỏ mà không có lý do chính đáng.¹⁵

Ngoài các thay đổi liên quan đến TTKT, thẩm quyền của Chủ tịch UBCTQG trong xử lý vi phạm hành chính đối với các vi phạm khác trong lĩnh vực cạnh tranh cũng được điều chỉnh theo hướng chuẩn hóa và thống nhất với hệ thống hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả, qua đó tăng cường tính linh hoạt và hiệu quả trong thực thi pháp luật cạnh tranh.

Bổ sung các hình thức nộp phạt

Việc mở rộng hình thức nộp tiền phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cạnh tranh thể hiện bước tiến phù hợp với xu hướng chuyển đổi số hiện nay. Bên cạnh việc nộp tiền phạt trực tiếp tại Kho bạc Nhà nước, Nghị định 102 cho phép doanh nghiệp nộp phạt thông qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia hoặc dịch vụ thanh toán điện tử của ngân hàng hoặc tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán.¹⁶

Kết luận và lưu ý cho doanh nghiệp

Khi Nghị định 102 chính thức có hiệu lực, các bất cập trong khung pháp lý hiện hành sẽ từng bước được xử lý, đồng thời nâng cao mức độ minh bạch và hiệu quả giám sát đối với hoạt động TTKT. Những điều chỉnh này được kỳ vọng sẽ góp phần hoàn thiện môi trường cạnh tranh theo hướng công bằng hơn, qua đó củng cố niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp và tạo nền tảng cho tăng trưởng kinh tế bền vững trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Ở góc độ doanh nghiệp (đặc biệt là các doanh nghiệp thực hiện giao dịch M&A), cần chủ động rà soát, nâng cao chất lượng Hồ sơ TTKT và tuân thủ yêu cầu về TTKT để giảm thiểu rủi ro pháp lý và bảo đảm hiệu quả của giao dịch.

¹³ Điều 26.3 Nghị Định 75, được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 11.3 Nghị Định 102.

¹⁴ Điều 26.3 Nghị Định 75, được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 11.3 Nghị Định 102.

¹⁵ Điều 26.3 Nghị Định 75, được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 11.3 Nghị Định 102.

¹⁶ Điều 32 Nghị định 75, được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 15 Nghị định 102.

Giới thiệu về Indochine Counsel

Được thành lập vào tháng 10 năm 2006, Indochine Counsel là một hãng luật thương mại hàng đầu tại Việt Nam. Với vị thế thuận lợi, chúng tôi hỗ trợ các nhà đầu tư quốc tế và các doanh nghiệp nước ngoài trong việc chinh phục môi trường pháp lý tại một trong những quốc gia năng động và thú vị nhất châu Á. Chúng tôi cũng tự hào cung cấp các dịch vụ pháp lý cho các nhà đầu tư trong nước đang tìm kiếm cơ hội vươn ra thế giới. Với đội ngũ hơn 45 luật sư và nhân viên làm việc tại hai văn phòng tại Thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội, Indochine Counsel cung cấp dịch vụ pháp lý chuyên nghiệp trong nhiều lĩnh vực khác nhau, đồng hành cùng khách hàng trong suốt hành trình phát triển doanh nghiệp. Chúng tôi là đối tác đáng tin cậy tại Việt Nam, mang đến giải pháp pháp lý toàn diện cho cả thị trường trong nước và quốc tế.

Indochine Counsel cung cấp các dịch vụ pháp lý toàn diện trong nhiều lĩnh vực khác nhau bao gồm:

- Chống Độc quyền & Cạnh tranh
- Tài chính & Ngân hàng
- Doanh nghiệp & Thương mại
- Năng lượng, Tài nguyên & Cơ sở hạ tầng
- Sở hữu Trí tuệ
- Đầu tư Nước ngoài
- Lao động & Việc làm
- Tranh tụng & Giải quyết Tranh chấp
- Mua bán & Sáp nhập
- Bất Động sản & Xây dựng
- Chứng khoán & Thị trường Vốn
- Công nghệ, Truyền thông & Viễn thông

Liên hệ

Để biết thêm thông tin hoặc cần hỗ trợ, vui lòng liên hệ với chúng tôi:



Phạm Thị Thanh Lan

Luật sư Thành viên | Đồng Trưởng Bộ phận
Doanh nghiệp và Mua bán & Sáp nhập
E lan.pham@indochinecounsel.com



Trịnh Ngọc Ly

Luật sư
E ly.trinh@indochinecounsel.com



Nguyễn Thị Thanh Trúc

Luật sư | Trưởng Bộ phận Đầu tư & Dịch vụ
Doanh nghiệp
E truc.nguyen@indochinecounsel.com



Lại Bích Ngọc

Luật sư Tập sự
E ngoc.lai@indochinecounsel.com

Văn phòng Tp. Hồ Chí Minh

Phòng 305, Tầng 3, Tòa nhà Centec
72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Xuân Hòa
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

T +84 28 3823 9640
F +84 28 3823 9641
E info@indochinecounsel.com

Văn phòng Hà Nội

Phòng 705, Tầng 7, Tòa nhà CMC
Phố Duy Tân, Phường Cầu Giấy
Hà Nội, Việt Nam

T +84 24 3795 5261
F +84 24 3795 5262
E hanoi@indochinecounsel.com

Bản tin Pháp luật này được xây dựng nhằm cung cấp cho khách hàng và các đối tác của chúng tôi thông tin mang tính tổng quan về vấn đề liên quan và chỉ nhằm mục đích tham khảo. Tài liệu này không làm phát sinh bất kỳ nghĩa vụ tư vấn hoặc trách nhiệm pháp lý nào của Indochine Counsel. Thông tin được cung cấp không nhằm mục đích và không nên được xem là sự thay thế cho ý kiến tư vấn pháp lý hoặc ý kiến chuyên môn khác.

© 2006 – 2026 Indochine Counsel. All Rights Reserved



Liên hệ với chúng tôi tại
Indochinecounsel.com



LinkedIn



Facebook



YouTube